



Chiếc cốc sứ và một nếp nghĩ

ISSN: 2734-9195

08:25 28/12/2025

Chỉ khi đào sâu đến tận gốc rễ của tình thương, ta mới thấy rõ: có những điều không thể phán đoán bằng lý trí, mà chỉ có thể thấm bằng tim.

Tác giả: **Hương Trí**

Một hôm, có người bạn hỏi tôi: “Nếu được mời cơm bằng một **chiếc bát sứ** miệng, trong khi giữa bàn ăn gia chủ có đến mấy chiếc bát lành lặn, bạn sẽ phản ứng thế nào? Có khó chịu không?”

Tôi bật cười, đáp ngay: “Cả ngoài mặt lẫn trong lòng, không nên nặng nề hay khó chịu. Chỉ cần ghi nhận là đủ”.

Không ngờ, từ một câu hỏi nhỏ xíu ấy, trong tôi lại khởi lên bao suy nghĩ. Bởi có khi, chính từ cái “sứ” ấy, ta mới bắt đầu nhận ra những vết nứt trong tư duy, trong lòng mình, trong cách ta đánh giá người khác.

Một chiếc bát sứ, một đôi đũa lệch... đôi khi không chỉ là đồ dùng thường ngày, mà là một phép thử rất tinh tế: thử xem ta đang sống bằng điều gì -bằng lòng bao dung hay sự khắt khe, bằng cái tâm hay chỉ bằng cái tướng.

Thông thường, ai cũng ngại dùng bát, ly... đã mẻ. Trong tiềm thức, mẻ là kém, là không trọn vẹn. Ta tránh nó không chỉ vì sợ dơ, mà còn vì sợ... mất giá trị bản thân.

Có người uống nước bằng ly sứ, rồi về kể lại với vẻ tổn thương: “*Chắc người ta khinh thường mình!*” Thế là chiếc cốc sứ vô tình trở thành biểu tượng của sự bị đánh giá thấp, bị xúc phạm, bị bỏ rơi. Nhưng ta đã bao giờ dừng lại để tự hỏi: nó thật sự bẩn, hay chỉ vì ta đã quen gắn nhãn xấu xí cho những điều không nguyên vẹn?

Có một câu chuyện thế này. Anh A đến chơi nhà một người bạn cũ, được mời nước bằng chiếc cốc sứ. Một lần rồi hai lần, và lần nào cũng như thế. Anh thoáng băn khoăn: phải chăng chủ nhà vô tâm, hay đây là một cách nói gì đó không lời?

Anh đem chuyện kể lại cho một người bạn khác. Người ấy chỉ cười và nói: *“Chỗ sứt là chỗ ít ai uống, nên có khi... lại sạch nhất!”*

Anh A im lặng. Một câu nói giản đơn mà mở ra cả một hướng nghĩ khác. Có khi, cái bị né tránh, bị quay lưng, bị dè bủ lại là cái vô nhiễm. Thay vì trách, ta có thể cảm thông; thay vì khó chịu, ta có thể chấp nhận; và thay vì đòi hỏi cho bản thân, ta có thể rộng lòng hơn với người khác.

Từ đó, anh A bắt đầu sống khác đi: ít phán xét hơn, nhẹ lòng hơn, và sâu sắc hơn trong những mối tương giao bình thường.

Một lần khác, anh A nghe kể về một cậu bé nhà nghèo. Khi có khách ghé thăm, cậu rót nước mời bằng một chiếc ly mẻ. Người khách vừa toan uống thì cậu vội can: *“Chú đừng uống vào chỗ đó... vì mẹ con hay uống bên ấy.”*

Chỉ một câu thôi, đủ khiến người khách lặng người. Cái chỗ xấu xí, loang lổ, tưởng là *“sạch nhất”* ấy, hóa ra lại là nơi đọng đầy dấu ấn của tình thương và hy sinh. Phần bị người ta né tránh lại chính là chỗ trú ngụ của tình mẫu tử thiêng liêng, của một đời nhẫn nhịn âm thầm.

Nghe lại câu chuyện ấy, anh A chợt giật mình. Hóa ra, ngay cả lối nghĩ tưởng đã *“nghịch chiều”*-chọn chỗ mẻ vì cho rằng nó sạch- vẫn còn nằm trong vòng lặp của suy đoán và cái tôi.

Chỉ khi đào sâu đến tận gốc rễ của **tình thương**, ta mới thấy rõ, có những điều không thể phán đoán bằng lý trí, mà chỉ có thể thấm bằng tim.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm).

Trong một thế giới ngày càng chuộng sự bóng bẩy, nơi người ta mãi miết trau chuốt cho cái vỏ ngoài, thì những “*chiếc bát sứ*” vẫn âm thầm hiện hữu: khiêm nhường, lặng lẽ, nhưng mang trong mình một vẻ đẹp rất riêng: vẻ đẹp của sự từng trải, của chiều sâu thâm kín, của những dấu vết không cần che giấu.

Sống đẹp, rốt lại, không phải là không có vết nứt, mà là sống sao để dù mang trong mình những vết nứt ấy, vẫn không đánh mất phẩm chất cốt lõi: một tấm lòng nhân hậu, một trái tim phụng sự, một nghĩa cử chân thành. Thậm chí, chính nhờ những vết nứt đó, ta thấm thía hơn về tình thương, sâu lắng hơn trong cái nhìn với thế nhân. Và biết đâu, những mảnh đời từng nứt rạn, từng rơi vào khoảng tối, lại đang ẩn tàng một nội lực yêu thương, như chỗ mề của chiếc bát từng được người mẹ ấy dùng mỗi ngày.

Nếu không nhận ra điều này, ta rất dễ sa vào những khuôn mẫu vô cảm, những đánh giá vội vàng. Dần dần, trái tim khép lại, tâm hồn trở nên lạnh giá, các mối quan hệ rạn nứt, xa cách, mà tất cả chỉ vì thiếu một cái nhìn đủ sâu để bao dung phần thiếu trong phẩm hạnh của người khác. Nếu vậy, thì còn trông mong gì ở “*sống đẹp*” và giá trị đích thực của sống đẹp?

Vì thế, nếu một ngày kia ai đó mời trà bạn bằng một chiếc chén sứ, xin đừng vội cảm thấy tổn thương rồi quay ngoắt đi. Biết đâu, đó là chiếc chén đẹp nhất trong lòng họ. Biết đâu, đó là một phần trái tim chân tình mà họ đang lặng lẽ

dâng mời.

Hiểu và thấm được như thế, ta sẽ thấy rằng **“sống đẹp”** không nhất thiết là làm những điều to tát, ồn ào, rồi lên báo lên hình. Đôi khi, sống đẹp chỉ cần một trái tim đủ lớn để dung chứa điều mà thiên hạ không thể dung, khiến lòng người ấm lại, các mối tương giao bền chặt, và tình thương lặng lẽ lan xa. Đó cũng là một hình thức chuẩn mực, và là nội dung chan chứa nhất của nghĩa cử sống đẹp.

Góc nhìn Phật giáo

Phật giáo nhìn thế giới bằng tuệ giác **vô thường**: mọi sự vật đều có sinh – trụ – hoại – diệt. Một chiếc bát lành hôm nay rồi cũng sẽ sứt mẻ, một hình thức hoàn hảo sớm muộn cũng đổi thay. Khi ta khởi tâm khó chịu trước chiếc bát sứt, thực chất là ta đang chấp vào cái tướng còn nguyên vẹn, chấp vào ý niệm *“phải lành lặn thì mới xứng đáng”*.

Trong kinh điển Phật giáo nhiều lần nhắc đến việc đừng bị đánh lừa bởi hình tướng. Cái thấy đúng (chính kiến) không dừng ở bề mặt, mà đi thẳng vào bản chất. Chiếc bát sứt, vì vậy, trở thành lời nhắc rất nhẹ: Khổ không nằm ở vật, mà nằm ở tâm phân biệt của người nhìn vật.

Chi tiết người uống nước bằng ly mẻ rồi cảm thấy *“bị coi thường”* là một minh họa tinh tế cho ngã chấp vi tế – thứ mà Phật giáo gọi là mạn (so sánh hơn – kém). Cái khổ không đến từ chiếc ly, mà đến từ ý nghĩ: *“Tôi đáng được đối xử tốt hơn thế.”*

Câu chuyện cậu bé nghèo và chiếc ly mẻ của người mẹ là điểm rơi đạo lý sâu nhất của bài viết. Nó làm đảo chiều toàn bộ nhận thức ban đầu: từ *“đánh giá”* sang lắng nghe, từ *“suy đoán”* sang cảm thông.

Trong Phật giáo, đây chính là sự chuyển hóa từ vọng tâm sang tâm từ (mettā) và bi (karuṇā). Chỉ khi tâm đủ lắng, đủ tỉnh, ta mới thấy được nhân duyên phía sau một hành vi. Và chỉ khi thấy nhân duyên, ta mới không vội kết tội.

Đây cũng là thực hành chính niệm trong giao tiếp: Thấy rõ phản ứng của mình. Dừng lại trước khi phán xét. Mở lòng để hiểu điều chưa nói.

Bài viết kết lại bằng một định nghĩa rất gần với tinh thần Phật giáo: Sống đẹp không phải là không có vết nứt, mà là không để vết nứt làm mất đi phẩm chất bên trong.

Trong đạo Phật, đó chính là hạnh khiêm hạ, nhẫn nhục, và phụng sự không cầu danh. Người sống đẹp không cần “*lên báo, lên hình*”, vì họ không sống bằng sự công nhận của thế gian, mà bằng tâm ngay thẳng và lòng thiện.

Có thể nói, bài viết này đã chạm đến nhiều phẩm chất cốt lõi của Phật giáo, nổi bật nhất là:

Chính kiến: nhìn sự việc vượt qua hình tướng.

Chính niệm: tỉnh thức trong những va chạm rất nhỏ của đời sống thường ngày.

Vô ngã: không đồng nhất giá trị bản thân với cách đối xử bên ngoài.

Từ bi: thay phán xét bằng cảm thông.

Trung đạo: không cực đoan trong suy diễn tốt – xấu, sạch – bẩn, sang – hèn.

Chiếc bát sứ không chỉ là một vật dụng, mà là một bài pháp không lời. Một bài pháp nhắc ta học cách nhìn người bằng chiều sâu nhân duyên, nhìn đời bằng đôi mắt không vội vàng, và sống đẹp bằng một trái tim đủ rộng để dung chứa cả những điều không tròn vẹn.

Trong một xã hội đang quen đo giá trị con người bằng hình thức, địa vị và sự hoàn hảo bề ngoài, thông điệp ấy vừa mang tính Phật học ứng dụng, vừa mang hơi thở báo chí hiện đại, nhẹ nhàng, nhân văn, đánh thức người đọc từ những điều rất nhỏ.

Và biết đâu, chính từ việc không quay lưng với một chiếc bát sứ, ta lại học được cách không quay lưng với những mảnh đời chưa trọn vẹn quanh mình.

Tác giả: **Hương Trí**